TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày: 05-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Xuân Phi
2. Ông Trần Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Lê Nguyên Lương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 164/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2019/QĐXXST–HS ngày 31/01/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 164/2020/QĐST-HS ngày 17/02/2020 đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN HỮU H, tên gọi khác: Cu Đen; Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1990 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 15 phường C, quận K2, TP. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L2 (sinh năm: 1971) và bà Thái Thị Thu T7 (sinh năm: 1970), gia đình có ba anh em, bị cáo là con đầu.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 03/04/2017 bị Tòa án quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

Nhân thân: Ngày 04/11/2011 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/6/2019, có mặt tại phiên tòa.

2/ NGUYỄN PHI H1, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 07 năm 1989 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn A1, xã Q3, huyện Đ2, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn T8 (sinh năm 1964) và bà Đinh Thị T9 (sinh năm 1969), gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án:

- Ngày 15/03/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong ngày 02/08/2012. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 26/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 05 năm về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong ngày 03/07/2018. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: chưa

Nhân Thân: Ngày 30/7/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/8/2019, có mặt tại phiên tòa.

3/ TRẦN PHƯỚC V, tên gọi khác: Bi; Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1980 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKHKTT: Tổ 27 phường B2, quận C1, TP. Đà Nẵng; Nơi cư trú: K325/H54/18 đường V5, phường V6, quận K2, TP. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Phước S1 (sinh năm: 1957) và bà Trần Thị I (sinh năm: 1964), gia đình có bốn anh em, bị cáo là con đầu; có vợ là Phan Thị P (sinh năm 1982), đã ly hôn.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/6/2019, đến ngày 17/9/2019 bị cáo được thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Bảo lĩnh theo Quyết định số 05/QĐ-VKS ngày 16/9/2019. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa của bị cáo Trần Phước V:* Luật sư Lê Thị E – Luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng.

- *Bị hại:*

1/ **Lê Minh V1**, sinh năm: 1992; Nơi ĐKHKTT: Tổ 02 phường Q4, thành phố K3, tỉnh Kon Tum; Tạm trú: K02/103 đường Đ3, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

2/ **Hồ H2**, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Số 21 đường B3 5, tổ 27 phường V6, quận K2, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

3/ **Bùi Thị H3**, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Số 50 đường C2 4, tổ 95 phường A2, quận S2, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

4/ **Lê Anh K**, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Số 01 đường A3 24, phường M1, quận N2, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

5/ **Đoàn Văn T**, sinh năm: 1993; Nơi ĐKHKTT: Tổ 09 phường O, quận C3, thành phố Đà Nẵng; Tạm trú: Số 26 đường A3 28, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

6/ **Trần Minh Q**, sinh năm: 1998; Nơi ĐKHKTT: thôn S3, xã Q5, huyện N3, tỉnh Quảng Nam; Tạm trú: Số 138 đường N4, quận C, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

7/ **Hoàng Trần Công D**, sinh năm: 1999; Nơi ĐKHKTT: Số 291 đường L3, tổ 04 phường N5, thành phố K3, tỉnh Kon Tum; Tạm trú: Số 262 đường P1, phường B4, quận C4, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

8/ **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm: 1999; Địa chỉ: khu 8 thị trấn A4, huyện Đ2, tỉnh Quảng Nam; Tạm trú: Số 35 đường Ô, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

9/ **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 1997; Nơi ĐKHKTT: xã M2, huyện P2, tỉnh Bình Định; Tạm trú: Số K04A/07 đường Ô1, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

10/ **Nguyễn Thành N**, sinh năm: 1989; Nơi ĐKHKTT: Tổ 40 phường B4, quận C4, thành phố Đà Nẵng; Tạm trú: Số 28 đường S4, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

11/ **Lê Thị S**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Nơi ĐKHKTT: thôn E1, xã C5, huyện K4, tỉnh Đăk Lăk; Tạm trú: K82/H24/18 đường L3, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

12/ **Nguyễn Hải Â**, sinh năm: 1989; Nơi ĐKHKTT: xã Â1, huyện I1, tỉnh Quảng Ngãi; Tạm trú: Số 38 đường Ơ 10, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

13/ **Lê Tất Minh T2**, sinh năm: 1996; Nơi ĐKHKTT: K50/H5/16 đường Ê, tổ 24 phường G, quận C4, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

14/ **Trần Quốc D1**, sinh năm: 1996; Nơi ĐKHKTT: K582/01 đường D3, phường Đ4, quận C4, thành phố Đà Nẵng; Tạm trú: K55/06 đường D4, phường U, quận C4, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

15/ **Nguyễn Vũ Thành Q1**, sinh năm: 2000; Nơi ĐKHKTT: thôn L4, xã Đ5, huyện Đ2, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

16/ **Ngô Đình H4**, sinh năm: 1997; Nơi ĐKHKTT: xã N6, huyện Q6, tỉnh Quảng Bình; Tạm trú: Số 103 đường N7, phường M3, quận C1, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

17/ **Hồ Thúc H5**, sinh năm: 1996; Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 05, thị trấn K5, huyện K5, tỉnh Đăk Lăk; Tạm trú: K42/03 đường B5, phường P3, quận C4, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

18/ **Nguyễn Bá Đ**, sinh năm: 1994; Nơi ĐKHKTT: Xã C6, huyện L5, tỉnh Quảng Bình; Tạm trú: Số 41 đường Ơ 09, phường C7, quận C4, thành phố Đà Nẵng, *Vắng mặt.*

19/ **Trần Thị Kim A**, sinh năm: 1997; Nơi ĐKHKTT: Tổ 28 phường Đ6, quận S2, thành phố Đà Nẵng, *Vắng mặt.*

20/ **Nguyễn Ngọc T3**, sinh năm: 1993; Nơi ĐKHKTT: thôn 6, xã X 1, huyện N3, tỉnh Quảng Nam; Tạm trú: D29 đường A3 34, phường M1, quận N2, thành phố Đà Nẵng, *Vắng mặt.*

21/ **Nguyễn Thị H6**, sinh năm: 1986; Nơi ĐKHKTT: thôn Ư, xã Đ7, huyện P4, tỉnh Đăk Lăk; Tạm trú: Số 30 đường B6, phường M4, quận S2, thành phố Đà Nẵng, *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ **Lê Xuân B**, sinh năm: 1964; Nơi ĐKHKTT: Tổ 02 phường Q4, thành phố K3, tỉnh Kon Tum. *Vắng mặt.*

2/ **Nguyễn Văn B1**, sinh năm: 1974; Địa chỉ: khu 8 thị trấn A4, huyện Đ2, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

3/ **Nguyễn Quốc T4**, sinh năm: 1971; Nơi ĐKHKTT: xã M2, huyện P2, tỉnh Bình Định. *Vắng mặt.*

4/ **Bùi Thị L**, sinh năm: 1969; Nơi ĐKHKTT: xã Â1, huyện I1, tỉnh Quảng Ngãi. *Vắng mặt.*

5/ **Nguyễn Văn T5**, sinh năm: 1974; Nơi ĐKHKTT: thôn L4, xã Đ5, huyện Đ2, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

6/ **Hoàng Quốc T6**, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Số 02 đường C8, phường G, quận C4, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

7/ **Lê Trọng K1**, sinh năm: 1998; Địa chỉ: K151/08 đường S5, phường B7, quận C4, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

8/ **Phan Thị Nhật H7**, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Thôn M5, xã P5, huyện S6, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

9/ **Đồng Anh Q2**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn M5, xã P5, huyện S6, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

10/ **Trần Vinh L1**; Địa chỉ: Số 57 đường Đ8, phường C9, quận C4, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

11/ **Hồ Thanh V2**, sinh năm: 1979; Địa chỉ: thôn P6, xã Đ9, huyện Đ2, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

12/ **Trương Đ1**, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Số 09/04 đường R, phường I2, thành phố K6, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

13/ **Trương Ngọc N1**, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Số 16 đường P7, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

14/ **Lê Trần Thanh H8**, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Số 81 đường M6, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

15/ **Lê Thị Y**, sinh năm: 1963; Địa chỉ: K276/46 đường P8, phường U1, quận K2, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

16/ **Dương Thị Mỹ D2**, sinh năm: 1993; Địa chỉ: K276/46 đường P8, phường U1, quận K2, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

17/ **Trần Phước Minh V4**, sinh năm: 1981; Địa chỉ: K325/44 đường V5, phường V6, quận K2, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

18/ **Lê Thị Y1**, sinh năm: 1969; Địa chỉ: K168/03 đường D5, phường G, quận C4, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

19/ **Mai Anh V3**, sinh năm: 1992; Địa chỉ: K168/03 đường D5, phường G, quận C4, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

20/ **Trần Đình H9**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: K16/38 đường G1, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 08/2018 đến tháng 05/2019, Nguyễn Hữu H đã thực hiện 21 vụ trộm cắp xe máy trên địa bàn quận Thanh Khê và các quận khác trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 15/8/2018, H đi bộ đến trước dãy phòng trọ tại địa chỉ K02/123 đường Đ3, phường X1, quận K2, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS 82K9-0577 của anh Lê Minh V1 đang dựng trong đường luồng dãy trọ nơi V1 thuê. Quan sát thấy không có người trông coi, H vào trong trộm cắp xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được H khai bán lại cho Trần Phước V với giá 2.500.000 đồng, số tiền có được H tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 217 ngày 25/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Honda AirBlade màu đỏ - đen BKS: 82K9-0577, số khung: Y500231, số máy: 5000317 trị giá 8.500.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 05/9/2018, H đi bộ đến trước nhà số 21 đường Bầu Hạc 5, phường V6, quận K2, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Mio Classico, màu trắng, BKS 43R1-5776 của ông Hồ H2 đang dựng trước nhà không có người trông coi nên H trộm cắp xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H đăng lên mạng xã hội và bán lại cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 2.000.000 đồng, số tiền có được H tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 246 ngày 01/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Mio màu trắng BKS: 43R1-5776, số khung: 008278, số máy: 008274 trị giá 6.300.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 12/01/2019, H đi bộ đến đường O1, phường A2, quận S2, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu AirBlade màu đỏ - đen, BKS: 43P1-7018 của chị Bùi Thị H3 đang dựng ở lô đất trống bên cạnh khách sạn Bobin tại địa chỉ số 08 đường O1, phường A2, quận S2, thành phố Đà Nẵng

không có người trông coi nên H trộm cắp xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H đem bán lại cho Trần Phước V với giá 4.000.000 đồng, số tiền có được H tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi có được xe máy, Trần Phước V đã đổi thành BKS: 43K1-025.56 để dùng làm phương tiện đi lại và gửi tại siêu thị BigC – số 255 đường V5, thành phố Đà Nẵng thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 113 ngày 24/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xác định: 01 xe máy Honda AirBlade màu đỏ - bạc - đen BKS: 43P1-7018, số khung: 250029, số máy: 0290985 trị giá 14.600.000 đồng. Hiện đã trả lại xe máy cho bị hại.

Vụ thứ tư: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 09/3/2019, H đi bộ đến quán F tại địa chỉ số 48 đường P9, phường M1, quận N2, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Honda AirBlade, màu đỏ trắng đen, BKS 59U1-614.34 của anh Lê Anh K đang dựng phía trước quán không có người trông coi nên H trộm cắp xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 4.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 179 ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Honda AirBlade FI màu đỏ - trắng - đen BKS: 59U1-614.34, số khung: 600DY-391014, số máy: F46E4316613 trị giá 22.400.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ năm: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12/3/2019, H đi bộ đến trước nhà số 26 đường A3-28, phường M1, quận N2, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Honda AirBlade, màu xám đen, BKS 43G1-255.89 của anh Đoàn Văn T đang dựng phía trước không có người trông coi, chìa khóa còn gắn trên xe nên H trộm cắp xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 5.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 176 ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Honda AirBlade, màu xám đen, BKS 43G1-255.89, số khung: 6300FZ753372, số máy: JF63E1753410 trị giá 33.100.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ sáu: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 15/3/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ số 08 đường D6, phường C7, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, màu xám đen, BKS 92N1-460.07 của anh Trần Minh Q đang dựng phía trước phòng trọ nơi Q thuê. Quan sát thấy không có người trông coi nên H trộm cắp xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H bán cho Trần Phước V với giá 4.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi có được xe máy, Trần Phước V sử dụng làm phương tiện đi lại thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 112 ngày 24/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Exciter màu đen-xám BKS: 92N1-460.07, số khung: 0610JY622605, số máy: G3D4E648335 trị giá 35.800.000 đồng. Hiện đã trả lại xe máy cho bị hại

Vụ thứ bảy: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/3/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ số 262 đường P1, phường B4, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, màu đen, BKS 82B1-579.96 của anh Hoàng Trần Công D đang dựng phía trước phòng trọ nơi D thuê. Quan sát thấy không có người trông coi nên H trộm cắp xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H bán cho Trần Phước V với giá 6.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi có được xe máy, Trần Phước V đã đổi thành BKS: 59U1-614.34 để dùng làm phương tiện đi lại và cất giữ tại nhà của V – địa chỉ: K325/H54/18 đường V5, thành phố Đà Nẵng thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 111 ngày 24/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Exciter màu đen BKS: 82B1-579.96, số khung: 0610HY596237, số máy: G3D4E621369 trị giá 35.600.000 đồng. Hiện đã trả lại xe máy cho bị hại.

Vụ thứ tám: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/3/2019, H đi bộ đến trước tiệm áo cưới "L6" tại địa chỉ số 35 đường Ô, phường G2, quận K2, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, BKS 92E1-324.03 của anh Nguyễn Thanh T1 đang dựng phía trước tiệm không có người trông coi, chìa khóa còn gắn trên xe nên H trộm cắp xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 2.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 184 ngày 07/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Sirius màu đen-trắng BKS: 92E1-324.03, số khung: C6K0GY326207, số máy: 6C6K326206 trị giá 13.300.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ chín: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 23/3/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ số K04A/07 đường Ô1, phường B7, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh bạc đen, BKS 77E1-499.78 của chị Nguyễn Thị M đang dựng trong bãi để xe máy của dãy trọ không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 3.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 210 ngày 11/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Jupiter

màu xanh-bạc-đen BKS: 77E1-499.78, số khung: 1340HY051323, số máy: E3S1E087328 trị giá 25.500.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ mười: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 02/4/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ số 28 đường S4, phường C7, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen bạc, BKS 43C1-693.48 của anh Nguyễn Thành N đang dựng phía trước dãy trọ không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 3.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 188 ngày 16/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Jupiter màu đen-bạc BKS: 43C1-693.48, số khung: B950AY069066, số máy: 5B950569064 trị giá 9.400.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ mười một: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 07/4/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ K82/H24/18 đường L3, phường D7, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Attila Elizabet, màu vàng, BKS: 81T4-0021 của chị Lê Thị S đang dựng phía trong dãy phòng trọ không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 2.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 175 ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Attila Elizabet, màu vàng, BKS: 81T4-0021, số khung: 12ED7D000141, số máy: VT5AD000141trị giá 7.500.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ mười hai: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/4/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ số 38 đường Ơ-10, phường C7, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, BKS: 76F1-169.77 của anh Nguyễn Hải Â đang dựng phía trong đường luồng của dãy trọ không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 4.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 211 ngày 11/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Exciter màu trắng-đỏ BKS: 76F1-169.77, số khung: 0610GY215952, số máy: G3D4E228855 trị giá 29.800.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ mười ba: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/4/2019, H đi bộ đến quán Internet "Z" tại địa chỉ số 103 đường N8, phường U, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, BKS: 43D1-474.58 của anh Lê Tất Minh T2 là khách chơi game tại quán đang dựng phía ngoài quán internet không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát.

Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho một đối tượng tên Hưng (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 8.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 227 ngày 16/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Exciter, màu trắng-đỏ, BKS: 43D1-474.58, số khung: 0610FY132574, số máy: G3D4E145176 trị giá 27.800.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ mười bốn: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 22/4/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ K55/06 đường D4, phường U, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Honda AirBlade, màu đỏ trắng, BKS: 43C1-263.97 của anh Trần Quốc D1 đang dựng ở khu vực để xe của dãy trọ không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho một đối tượng tên Dương (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 7.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 66 ngày 10/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải Châu xác định: 01 xe Honda AirBlade màu đỏ trắng đen, BKS: 43C1-263.97, số khung: 4602DY201021, số máy: JP46E40902162 trị giá 32.000.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ mười lăm: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/4/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ số 111 đường L7, phường M3, quận C1, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen, BKS 92E1-260.40 của anh Nguyễn Vũ Thành Q1 đang dựng phía trước dãy phòng trọ không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 2.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 177 ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Sirius màu xanh đen, BKS: 92E1-260.40, số khung: C6H0FY140796, số máy: 5C6H140806 trị giá 11.500.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ mười sáu: Khoảng 23 giờ 00 ngày 28/4/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ số 19 đường Nguyễn X2, phường M3, quận C1, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, BKS 73G1-165.53 của anh Ngô Đình H4 đang dựng phía trước dãy phòng trọ không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho một đối tượng tên Hưng (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 6.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 174 ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Exciter màu xanh-bạc, BKS: 73G1-165.53, số khung: 0610FY177872, số máy: G3D4E190779 trị giá 28.900.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ mười bảy: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 08/5/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ số K42/03 đường B5, phường P3, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen, BKS 47E1-247.26 của anh Hồ Thúc H5 đang dựng phía trong đường luồng của dãy trọ không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 2.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi có được xe máy, H1 sử dụng xe này để chở gỗ rồi đem đến sửa chữa tại cửa hàng sửa chữa xe máy "D9" tại thôn Ă, xã N9, huyện Đ2, tỉnh Quảng Nam do anh Nguyễn Văn D9 là chủ cửa hàng thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 207 ngày 06/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Sirius màu đen-xanh, BKS: 47E1-247.26, số khung: C6J0GY178807, số máy: 5C6J178814 trị giá 12.600.000 đồng. Hiện đã thu hồi được tài sản và trả lại cho bị hại.

Vụ thứ mười tám: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 26/5/2019, H đi bộ đến dãy phòng trọ tại địa chỉ số 16 đường Ơ-10, phường C7, quận C4, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Honda AirBlade, màu đen, BKS 73H1-250.87 của anh Nguyễn Bá Đ đang dựng phía trước dãy phòng trọ không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho một đối tượng tên Tài (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 4.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 189 ngày 16/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Honda AirBlade màu đen BKS: 73H1-250.87, số khung: 4611EZ739147, số máy: JF46E7539121 trị giá 32.600.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ mười chín: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 28/5/2019, H đi bộ đến quán cà phê "HD" tại địa chỉ số 66 đường P9, phường M1, quận N2, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter, màu đen bạc, BKS 43E1-015.79 của chị Trần Thị Kim A đang dựng trên vỉa hè phía đối diện với quán cà phê không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 3.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 178 ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Yamaha Jupiter màu đen-bạc, BKS: 43E1-015.79, số khung: 091715, số máy: 091716 trị giá 11.200.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Vụ thứ hai mươi: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 30/5/2019, H đi bộ đến trước nhà số D29 đường A3-34, phường M1, quận N2, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS 92N1-053.26 của anh Nguyễn Ngọc T3 đang dựng phía trước nhà không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 2.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi có được xe máy, H1 sử dụng xe này để chở gỗ rồi đem gửi nhờ tại nhà bà Trương Thị Ưng thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 167 ngày 17/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng-đen, BKS: 92N1-053.26, số khung: C640BY583356, số máy: 5C64583367 trị giá 8.500.000 đồng. Hiện đã thu hồi được tài sản và trả lại cho bị hại.

Vụ thứ hai mươi mốt: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 31/5/2019, H đi bộ đến khách sạn Ez tại địa chỉ số 39 đường A3-33, phường M1, quận N2, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe máy hiệu Honda Vision, màu xanh, BKS 92E1-282.41 của chị Nguyễn Thị H6 đang dựng tại bãi xe của khách sạn không có người trông coi nên H trộm cắp chiếc xe máy trên rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được, H khai bán cho Nguyễn Phi H1 với giá 4.000.000 đồng, số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 183 ngày 07/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 92E1-282.41, số khung: 5807EY455506, số máy: JF58E0341278 trị giá 19.200.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Hữu H chiếm đoạt là 426.100.000 đồng.

Nguyễn Phi H1 biết H là người trộm cắp xe máy. Khoảng đầu năm 2019, H1 gặp H tại thành phố Đà Nẵng và nói với H là bản thân H1 có nhu cầu mua xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius do trộm cắp được với giá thấp để sử dụng chở gỗ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. H đồng ý và hứa hẹn với H1 nếu trộm cắp được xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius sẽ bán cho H1. Trong tháng 5/2019, H đã bán cho H1 02 xe máy. Như vậy, hành vi của Nguyễn Phi H1 là đồng phạm với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Hữu H với vai trò giúp sức. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Phi H1 chiếm đoạt là 21.100.000 đồng.

Trần Phước V không hứa hẹn trước với H và biết rõ xe máy là tài sản do H trộm cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá rẻ hơn nhiều so với thực tế. Từ tháng 01/2019 đến tháng 3/2019, V đã mua từ H 03 xe máy. Như vậy, tổng giá trị tài sản V tiêu thụ là 86.000.000đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu H còn khai nhận:

- H khai bán cho Nguyễn Phi H1 tổng cộng 12 xe máy đã trộm cắp được. Tuy nhiên, H1 chỉ thừa nhận mua từ H 02 xe máy. Quá trình điều tra không còn tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh, do đó không đủ cơ sở kết luận trách nhiệm hình sự của Nguyễn Phi H1 đối với 10 xe máy còn lại.

- H khai bán cho Trần Phước V tổng cộng 04 xe máy đã trộm cắp được. Tuy nhiên, V chỉ thừa nhận mua từ H 03 xe máy. Quá trình điều tra không còn tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh, do đó không đủ cơ sở kết luận trách nhiệm hình sự của Trần Phước V đối với 01 xe máy còn lại.

**Vật chứng tạm giữ:*

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng, số imei 1: 353465103431951, số imei 2: 353466103431959. Nguyễn Hữu H sử dụng để liên lạc bán xe cho Trần Phước V, Nguyễn Phi H1.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia RM1172, số imei 1: 357318087067281, số imei 2: 357318089244789. Trần Phước V sử dụng để liên lạc mua xe từ Nguyễn Hữu H.

- 01 biển số xe 59U1-614.34 của xe máy nhãn hiệu Honda Airblade do anh Lê Anh K làm chủ sở hữu. Chiếc xe này bị Nguyễn Hữu H trộm cắp vào ngày 09/03/2019 tại phường M1, quận N2, thành phố Đà Nẵng.

- 01 biển số xe 43C1-440.54 của xe máy nhãn hiệu Honda Airblade do anh Hoàng Quốc T6 làm chủ sở hữu, sau đó cho anh Lê Trọng K1 mượn và bị mất trộm vào ngày 25/11/2018 tại phường M4, quận S2, thành phố Đà Nẵng.

- 01 biển số xe 43K1-025.56 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo do anh Nguyễn Tri Vương làm chủ sở hữu, xe máy trên vào năm 2017 anh Vương đã bán lại cho chủ khác hiện chưa rõ lai lịch.

- 01 biển số xe 92G1-256.66 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter do chị Phan Thị Nhật H7 làm chủ sở hữu, xe máy trên chị H7 giao cho con mình là Đồng Anh Q2 sử dụng và xe máy bị mất trộm vào ngày 14/04/2019 tại phường M3, quận C1, thành phố Đà Nẵng.

- 01 biển số xe 43R2-9678 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius do anh Trần Vinh L1 làm chủ sở hữu, hiện nay anh L1 đã bán nhà chuyển đi khỏi địa phương.

- 01 biển số xe 92F6-8422 của xe máy nhãn hiệu Sukawa do anh Hồ Thanh V2 làm chủ, xe máy trên anh V2 vẫn đang sử dụng và bị mất trộm biển số xe vào năm 2016 tại xã ĐC, huyện Đ2, tỉnh Quảng Nam.

Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 25/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo

Nguyễn Phi H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Phước V về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Phi H1 và Trần Phước V và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hữu H và Nguyễn Phi H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Trần Phước V phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H mức án từ 09 năm đến 10 năm tù giam.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H1 mức án từ 03 năm đến 04 năm tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Phước V mức án từ 09 tháng đến 15 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử: Buộc bị cáo H bồi thường cho những người bị hại theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại những tài sản sau là có căn cứ nên không đề cập đến:

+ 01 xe máy hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS: 92N1-460.47, số khung RLHJF1800AY250029; số máy: JF27E0290985 cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị H3;

+ 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, màu xanh đen, 92N1 - 460.47, số khung: RLCUG061JY622605, số máy: G3D4E648335 cho chủ sở hữu là anh Trần Minh Q;

+ 01 xe máy hiệu yamaha exciter màu đen không rõ biển kiểm soát, số khung: RLCUG061HY596237; số máy: G3D4E621369 cho chủ sở hữu là anh Hoàng Trần Công D;

+ 01 xe máy Hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen không có biển kiểm soát; số khung: C640BY583356; số máy: 5C64583367 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc T3;

+ 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen không rõ biển kiểm soát, số khung: C6J0GY178807; số máy: 5C6J178814 cho chủ sở hữu là anh Hồ Thúc H5.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen không có biển

kiểm soát, số khung: 603BY570021, số máy: 5C63570073 do Trương Đ1 là chủ sở hữu và giao xe cho chị Trương Ngọc N1 là con gái sử dụng và quản lý. Vào ngày 10/06/2016, N1 cho Lê Trần Thanh H8 mượn xe để sử dụng và bị mất trộm tại phường M4, quận S2, thành phố Đà Nẵng. Qua điều tra, Nguyễn Phi H1 khai nhận mua xe trên từ Nguyễn Hữu H, nhưng H không thừa nhận. Do không còn tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh nên không đủ cơ sở để kết luận trách nhiệm hình sự của H1, H đối với xe máy này. Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe máy này cho Trương Đ1.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, BKS: 43X1-2425, số khung: 533819, số máy: 50339920 thu giữ tại nhà V do Lê Thị Y là chủ sở hữu và giao xe cho chị Dương Thị Mỹ D2 là con gái của bà Y mượn để đi lại và gửi tại tầng hầm siêu thị BigC, thành phố Đà Nẵng. Vào ngày 23/03/2019, V nhờ Trần Phước Minh V4 đến tầng hầm BigC, thành phố Đà Nẵng để dắt xe giúp. Do nhầm lẫn nên V4 dắt nhầm xe máy trên. Cơ quan CSĐT Công An quận Thanh Khê đã trả lại xe máy này cho chị Lê Thị Y.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade, màu xám bạc đen, không có bản kiểm soát, số khung: RLHJF4613EY641825, số máy: JF46E2102106 do Lê Thị Y1 là chủ sở hữu và giao xe cho Mai Anh V3 sử dụng và quản lý. V3 mang xe cầm cố cho Trần Đình H9. Sau đó V3 và H9 mang đến cầm cố cho Trần Phước V. Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe máy này cho chị Lê Thị Y1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Phi H1 và Trần Phước V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ tháng 8/2018 đến tháng 5/2019, bị cáo Nguyễn Hữu H đã liên tục thực hiện 21 vụ trộm cắp xe máy của người khác trên địa bàn quận Thanh Khê và các

quận khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt là 426.100.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Phi H1 biết rõ bị cáo H chuyên đi trộm cắp xe máy và hứa hẹn trước với H sẽ mua loại xe máy hiệu Yamaha Sirius do bị cáo H trộm cắp được, do đó hành vi của bị cáo H1 là đồng phạm với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Nguyễn Hữu H với vai trò giúp sức. Trong tháng 5/2019, bị cáo H1 đã mua từ bị cáo H 02 xe máy BKS 47E1-247.26 và BKS 92N1-053.26 với tổng trị giá tài sản Nguyễn Phi H1 chiếm đoạt là 21.100.000 đồng.

Bị cáo Trần Phước V không hứa hẹn trước với bị cáo H, biết rõ xe máy là tài sản do bị cáo H trộm cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá thấp so với thực tế. Từ tháng 01/2019 đến tháng 3/2019, bị cáo V đã mua từ bị cáo H 03 xe máy có BKS lần lượt là: 43P1-7018, 92N1-460.07 và 82B1-579.96. Tổng giá trị tài sản V tiêu thụ là 86.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu H đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Phi H1 cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Phước V cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án thì thấy:*

Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Phi H1 và Trần Phước V là những thanh niên có tuổi đời còn trẻ, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng các bị cáo không chịu tu dưỡng để làm ăn lương thiện nên đã phạm tội. Các bị cáo Nguyễn Hữu H và Nguyễn Phi H1 phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo H1 mặc dù không thực hiện hành vi trộm cắp nhưng có hứa hẹn trước trước với bị cáo H sẽ mua lại những tài sản do H trộm cắp được. Trần Phước V không đồng phạm với các bị cáo Nguyễn Hữu H và Nguyễn Phi H1 mà phạm tội độc lập. Trần Phước V biết xe mô tô trộm cắp nhưng bị cáo vẫn mua với giá rẻ để sử dụng. Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Phi H1 và Trần Phước V biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lợi ích trước mắt, các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, tạo ra dư luận xấu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, gây sự bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] *Xét hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:*

Bị cáo Nguyễn Hữu H có nhân thân xấu, năm 2011 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; năm 2017 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong vụ án này bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp 21 xe mô tô với tổng giá trị chiếm đoạt là 426.100.000 đồng. Do vậy, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để bị cáo có điều kiện cải tạo, tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Phi H1 cũng có nhân thân xấu, bị cáo đã có hai lần bị xử phạt về hành vi "Cướp giật tài sản" với mức án 04 năm tù giam vào năm 2009 và 05 năm tù giam vào năm 2014; tháng 7/2019, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, bị cáo đồng phạm cùng với bị cáo H về tội trộm cắp tài sản, bị cáo không trực tiếp tham gia trộm cắp tài sản nhưng đã hứa hẹn trước với bị cáo H sẽ mua lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius do bị cáo H trộm cắp được tạo niềm tin cho bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp của mình. Do đó, bị cáo H1 là đồng phạm với vai trò giúp sức. Tổng giá trị tài sản bị cáo H1 chiếm đoạt là 21.100.000 đồng. Do vậy, HĐXX xét thấy cần có mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Trần Phước V mặc dù không hứa hẹn trước nhưng bị cáo V biết được tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn cố ý mua lại với giá rẻ hơn so với thực tế. Hành vi phạm tội của bị cáo V không trực tiếp lấy trộm tài sản của người khác nhưng đó là hành vi tiếp tay, dung túng cho bị cáo H thực hiện trộm cắp tài sản. Do vậy, bị cáo Trần Phước V cũng cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

HĐXX xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có cở sở để các bị cáo có điều kiện cải tạo, lao động trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy*:

- Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Nguyễn Hữu H không có việc làm lấy việc trộm cắp tài sản là xe máy để bán lấy tiền nuôi sống bản thân. Để thực hiện hành vi phạm tội của mình, bị cáo chuẩn bị trước tuốc-nơ-vít để tháo phần manh xe, đầu nối dây điện để nổ máy xe thể hiện sự chuyên nghiệp, có chuẩn bị từ trước. Từ tháng 8/2018 đến tháng 5/2019, bị cáo đã liên tục thực hiện 21 vụ trộm cắp xe máy trên khắp địa bàn thành phố Đà Nẵng. Do đó, bị cáo bị áp dụng các tình tiết tăng nặng "phạm tội có tính

chất chuyên nghiệp" và "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Phi H1 khai nhận tham gia giúp sức hành vi trộm cắp của bị cáo Nguyễn Hữu H 02 xe mô tô; bị cáo Trần Phước V tiêu thụ tài sản do bị cáo Nguyễn Hữu H trộm cắp 03 xe mô tô, do đó, các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình, khi bị bắt các bị cáo đã tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn do vậy HĐXX xét thấy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật đối với các bị cáo và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Phi H1 là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Riêng đối với mức hình phạt đối với bị cáo Trần Phước V, xét thấy bị cáo V mục đích mua xe về để sử dụng vì hoàn cảnh gia đình đình khó khăn chứ không phải mua xe về để bán kiếm lời nên xử thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đề nghị cũng thỏa đáng.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Mặc dù tại phiên toà hôm nay, những người bị hại vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết những người bị hại đều yêu cầu bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường, cụ thể:

- Ông Lê Minh V1 yêu cầu bồi thường số tiền 8.500.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu đỏ đen BKS 82K9-0577.

- Ông Hồ H2 yêu cầu bồi thường số tiền 6.300.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Mio Classico màu trắng BKS 43R1-5776.

- Ông Lê Anh K yêu cầu bồi thường số tiền 22.400.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu đỏ trắng đen BKS 59U1-614.34.

- Ông Đoàn Văn T yêu cầu bồi thường số tiền 33.100.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu xám đen BKS 43G1-255.89.

- Bà Nguyễn Thanh T1 yêu cầu bồi thường số tiền 13.300.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng BKS 92E1-324.03.

- Bà Nguyễn Thị M yêu cầu bồi thường số tiền 25.500.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter màu xanh bạc đen BKS 77E1-499.78.

- Ông Nguyễn Thành N yêu cầu bồi thường số tiền 9.400.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc BKS 43C1-693.48.

- Bà Lê Thị S yêu cầu bồi thường số tiền 7.500.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Attila Elizabeth màu vàng BKS 81T4-0021.

- Ông Nguyễn Hải Â yêu cầu bồi thường số tiền 29.800.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ BKS 76F1-169.77.

- Ông Lê Tất Minh T2 yêu cầu bồi thường số tiền 27.800.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ BKS 43D1-474.58.

- Ông Trần Quốc D1 yêu cầu bồi thường số tiền 32.000.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu đỏ trắng BKS 43C1-263.97.

- Ông Nguyễn Vũ Thành Q1 yêu cầu bồi thường số tiền 11.500.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen BKS 92E1-260.40.

- Ông Ngô Đình H4 yêu cầu bồi thường số tiền 28.900.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc BKS 73G1-165.53.

- Ông Nguyễn Bá Đ yêu cầu bồi thường số tiền 32.600.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu đen BKS 73H1-250.87.

- Bà Trần Thị Kim A yêu cầu bồi thường số tiền 11.200.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc BKS 43E1-015.79.

- Bà Nguyễn Thị H6 yêu cầu bồi thường số tiền 19.200.000 đồng đối với 01 xe máy hiệu Honda Vision màu xanh BKS 92E1-282.41.

Xét thấy: Yêu cầu bồi thường của những người bị hại đối với những tài sản không thu hồi được tương ứng với kết quả điều tra và kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự. Những tài sản trên không thu hồi được nên cần buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Bị hại Bùi Thị H3, Trần Minh Q, Hoàng Trần Công D, Hồ Thúc H5 và Nguyễn Ngọc T3 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với các biển kiểm soát: 59U1-614.34 của xe máy nhãn hiệu Honda Airblade; 43C1-440.54 của xe máy nhãn hiệu Honda Airblade; 43K1-025.56 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo; 92G1-256.66 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter; 43R2-9678 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius; 92F6-8422 của xe máy nhãn hiệu Sukawa không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng, số imei 1: 353465103431951, số imei 2: 353466103431959 Nguyễn Hữu H sử dụng để liên lạc bán xe cho Trần Phước V, Nguyễn Phi H1 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia RM1172, số imei 1: 357318087067281, số imei 2: 357318089244789 Trần

Phước V sử dụng để liên lạc mua xe từ Nguyễn Hữu H là phương tiện phạm tội của các bị cáo nhưng còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen không có biển kiểm soát, số khung: 603BY570021, số máy: 5C63570073 do Trương Đ1 là chủ sở hữu và giao xe cho chị Trương Ngọc N1 là con gái sử dụng và quản lý. Vào ngày 10/06/2016, N1 cho Lê Trần Thanh H8 mượn xe để sử dụng và bị mất trộm tại phường M4, quận S2, thành phố Đà Nẵng. Qua điều tra, Nguyễn Phi H1 khai nhận mua xe trên từ Nguyễn Hữu H, nhưng H không thừa nhận. Do không còn tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh nên không đủ cơ sở để kết luận trách nhiệm hình sự của H1, H đối với xe máy này. Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe máy này cho Trương Đ1 là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade, màu đen, BKS: 43X1-2425, số khung: 533819, số máy: 50339920 thu giữ tại nhà V do Lê Thị Y là chủ sở hữu và giao xe cho chị Dương Thị Mỹ D2 là con gái của bà Y mượn để đi lại và gửi tại tầng hầm siêu thị BigC, thành phố Đà Nẵng. Vào ngày 23/03/2019, V nhờ Trần Phước Minh V4 đến tầng hầm BigC, thành phố Đà Nẵng để dắt xe giúp. Do nhầm lẫn nên V4 dắt nhầm xe máy trên. Cơ quan CSĐT Công An quận Thanh Khê đã trả lại xe máy này cho chị Lê Thị Y là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade, màu xám bạc đen, không có bản kiểm soát, số khung: RLHJF4613EY641825, số máy: JF46E2102106 do Lê Thị Y1 là chủ sở hữu và giao xe cho Mai Anh V3 sử dụng và quản lý. V3 mang xe cầm cố cho Trần Đình H9. Sau đó V3 và H9 mang đến cầm cố cho Trần Phước V. Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe máy này cho chị Lê Thị Y1 là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

- Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại:

+ 01 xe máy hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS: 92N1-460.47, số khung RLHJF1800AY250029; số máy: JF27E0290985 cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị H3;

+ 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, màu xanh đen, 92N1 - 460.47, số khung: RLCUG061JY622605, số máy: G3D4E648335 cho chủ sở hữu là anh Trần Minh Q;

+ 01 xe máy hiệu yamaha exciter màu đen không rõ biển kiểm soát, số khung: RLCUG061HY596237; số máy: G3D4E621369 cho chủ sở hữu là anh Hoàng Trần Công D;

+ 01 xe máy Hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen không có biển kiểm soát; số khung: C640BY583356; số máy: 5C64583367 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc T3;

+ 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen không rõ biển kiểm soát, số khung: C6J0GY178807; số máy: 5C6J178814 cho chủ sở hữu là anh Hồ Thúc H5.

Những tài sản thu hồi được trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

[9] Đối với các đối tượng Hưng, Dương, Tài có hành vi mua xe từ bị cáo Nguyễn Hữu H nhưng chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng sẽ xác minh xử lý sau là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hữu H khai nhận đã thực hiện trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng tại bãi đất trống đối diện quán café Cổ Ký trên đường Lê Văn Duyệt, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng vào tháng 01/2019 nhưng chưa xác định được người bị hại, không thu hồi được tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng sẽ xác minh xử lý sau là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với Trần Phước M7 và Trần Phước Minh V4 có hành vi dắt xe máy giúp cho Trần Phước V tại Siêu thị BigC, thành phố Đà Nẵng. T7 và V4 không biết đây là xe do V mua từ H, do V nhầm lẫn là xe máy của mình nên hướng dẫn làm V4 dắt nhầm xe máy của chị Lê Thị Y; V và V4 không có ý thức chiếm đoạt xe máy trên. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đề cập giải quyết là có căn cứ, HĐXX không xem xét đến.

[10] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Phi H1 và Trần Phước V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu:

319.000.000 đồng x 5% = 15.950.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hữu H và Nguyễn Phi H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Trần Phước V phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu H 09 (chín) năm** tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 24/6/2018.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r , s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Phi H1** 03 (ba) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 30/8/2019.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Phước V** 06 (sáu) tháng tù giam. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam là 02 tháng 26 ngày, thời hạn chấp hành hình phạt còn lại: 03 tháng 04 ngày. Thời gian tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H có nghĩa vụ:

- Bồi thường cho ông Lê Minh V1 số tiền 8.500.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Hồ H2 số tiền 6.300.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Lê Anh K số tiền 22.400.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Đoàn Văn T số tiền 33.100.000 đồng;
- Bồi thường cho bà Nguyễn Thanh T1 số tiền 13.300.000 đồng;
- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị M số tiền 25.500.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Nguyễn Thành N số tiền 9.400.000 đồng;
- Bồi thường cho bà Lê Thị S số tiền 7.500.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Nguyễn Hải Â số tiền 29.800.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Lê Tất Minh T2 số tiền 27.800.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Trần Quốc D1 số tiền 32.000.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Nguyễn Vũ Thành Q1 số tiền 11.500.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Ngô Đình H4 số tiền 28.900.000 đồng;
- Bồi thường cho ông Nguyễn Bá Đ số tiền 32.600.000 đồng;
- Bồi thường cho bà Trần Thị Kim A số tiền 11.200.000 đồng;
- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị H6 số tiền 19.200.000 đồng;

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy các biển kiểm soát: 59U1-614.34 của xe máy nhãn hiệu Honda Airblade; 43C1-440.54 của xe máy nhãn hiệu Honda Airblade; 43K1-025.56 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo; 92G1-256.66 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter; 43R2-9678 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius; 92F6-8422 của xe máy nhãn hiệu Sukawa.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng, số imei 1: 353465103431951, số imei 2: 353466103431959 của bị cáo Nguyễn Hữu H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia RM1172, số imei 1: 357318087067281, số imei 2: 357318089244789 của Trần Phước V.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

6. Án phí:

6.1 Án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Hữu H, Nguyễn Phi H1 và Trần Phước V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

6.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 15.950.000đ (Mười lăm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

7. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn Hậu